TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày: 20-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương - Cán bộ hưu trí

Ông Bùi Tấn Đạt - Nguyên chuyên viên Phòng giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*:

+ Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên

+ Bà Diệp Ngọc D - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025 và Thông báo hoãn và mở lại phiên tòa số 22 ngày 03/9/2025, đối với:

- *Bị cáo*: Họ và tên: Phan Gia H, sinh năm 2008; tại: tỉnh Hậu Giang (nay là Thành phố Cần Thơ); CCCD số: 093208001839, ngày cấp 03/4/2024 ; nơi thường trú: 34A, Tổ A, ấp T, xã T, tỉnh An Giang; tạm trú: Số D đường H, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Công K, sinh năm 1972 và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; tiền án, sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18/9/2024 đến ngày 27/9/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Đại diện bị cáo: Ông Phan Công K1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; cùng địa chỉ thường trú: 34A, Tổ A, ấp T, xã T, tỉnh An Giang; tạm trú: Số D đường H, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, ông K có mặt, bà H1 vắng mặt.

Người bào chữa của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1989; địa chỉ: Số G đường Đ, khu phố Đ, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T3 - Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Bị hại:* Trần Thị Bảo T, sinh năm 2012, địa chỉ: ấp N, xã G, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Đại diện bị hại: Bà Bùi Thị T1, sinh năm 1971 và ông Trần Văn S, sinh năm 1970, sđt 0961.484.550, địa chỉ: ấp N, xã G, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1997, là Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm T3 - Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Gia H, sinh ngày 28/8/2008 và Trần Thị Bảo T, sinh ngày 15/7/2012 quen biết với nhau từ trước do nhà cả 02 ở gần nhau tại xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã G, tỉnh An Giang). Sau đó T chuyển đến phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) sinh sống, còn H chuyển đến phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) sinh sống. Cả 02 vẫn giữ liên lạc với nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 16/9/2024, H và T nhắn tin, nói chuyện với nhau, T tâm sự với H về việc T2 đang có chuyện buồn gia đình nên T gửi vị trí nhà và nói H đến đón T đi chơi thì H đồng ý.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đón T rồi cả 02 đến quán ăn S1 trên đường H, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, H nhờ bạn là Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 2005, nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang (nay là xã M, tỉnh An Giang) (người làm chung với H) thuê khách sạn giúp H và T để nghỉ qua đêm, đợi đến sáng ngày hôm sau cả hai sẽ đi tìm thuê phòng trọ thì L đồng ý. Cả ba đi đến khách sạn Đ, địa chỉ số A đường Đ, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) thuê phòng 204 nghỉ qua đêm. Đến khoảng 03 giờ ngày 17/9/2024, do bận việc gia đình nên L về trước, chỉ còn H và T ở lại trong phòng. Tại đây, H và T đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với nhau, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 17/9/2024, khi L đã về thì H và T cởi quần áo, cả hai nằm ôm và hôn nhau, sau đó, H thực hiện hành vi quan hệ tình dục với T khoảng 25 phút rồi nghỉ.

- Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn sáng, H tiếp tục quan hệ tình dục với T khoảng 30 phút. Sau đó cả 02 đi tìm thuê phòng trọ.

- Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 17/9/2024, sau khi ra ngoài tìm thuê phòng trọ, cả 02 quay lại phòng nghỉ của khách sạn rồi H và T tiếp tục quan hệ tình dục khoảng 30 phút thì nghỉ.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H chở T đến quán ăn S1 để H làm việc, còn T thì ngồi chơi tại quán. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, gia đình của T đến tìm T thì phát hiện sự việc trên nên đã đưa T đến Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) tố giác hành vi của H. Sau đó, H đến Công an phường P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 576/2024/KLGĐ-TTPY ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận: Màng trinh của Trần Thị Bảo T dãn rộng, bờ răng cưa, rách cũ vị trí 4 giờ, 7 giờ, 9 giờ.

Căn cứ Kết luận giám định số 4546/KL-KTHS(SV) ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận:

+ Trong mẫu dịch âm đạo của Trần Thị Bảo T gửi đến giám định không phát hiện tinh trùng hay tế bào (ADN) của Phan Gia H.

+ Các dấu vết được khoanh tròn thu trên 01 (một) tấm ga trải giường màu trắng gửi đến giám định thu được kiểu gen (ADN) lẫn của nhiều người, phân tích kiểu gen lẫn này trùng với của gen của Phan Gia H, Trần Thị Bảo T.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại iphone XR màu đỏ có số máy MT2G2LL/A; Số sê ri: F4GY50AEKXKQ được gắn sim số 0776157974;

+ 01 (một) tấm ga trải giường màu trắng;

+ 01 (một) chiếc khăn tắm màu trắng;

+ 11 (mười một) bao cao su và vỏ bao;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Bảo T và người đại diện theo pháp luật yêu cầu Phan Gia H và người đại diện theo pháp luật của H bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của H và H đã bồi thường cho bị hại Trân số tiền 20.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 505/CT-VKSTDM ngày 18/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Gia H về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình chuẩn bị xét xử, đại diện bị hại giao nộp cho Tòa án Biên nhận ngày 05/5/2025 giữa đại diện bị hại bà Bùi Thị T1 và đại diện bị cáo ông Phan Công K, nội dung ông K cam kết bồi thường số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 30/6/2025 và giao nộp cho Tòa án Biên bản về việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả ngày 30/6/2025 giữa bà Bùi Thị T1 và ông Phan Công K và Đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 30/6/2025 của bà Bùi Thị T1 đối với bị cáo Phan

Gia H, trong đó có nội dung bị cáo Phan Gia H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại đủ số tiền 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa,

- Đại diện bị hại bà Bùi Thị T1 nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đại diện bị hại ông Trần Văn S cho biết đang làm việc ngoài Thành phố Hà Nội không thể tham gia phiên tòa. Xét thấy, quá trình điều tra bị hại và đại diện bị hại đã trình bày lời khai đầy đủ, việc vắng mặt không ảnh hưởng việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại và đại diện bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên phạm tội năm 2024, xử phạt bị cáo Phan Gia H mức án từ 06 năm tù - 07 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không.

+ Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử trả lại bị cáp Phan Gia H chiếc điện thoại Iphone XR, màu đỏ, số máy: MT2G2LL/A, số soeri: F4GY50AEKXKQ, gắn sim số 0776157974, số I: 35 306010 329883 9

- Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất bản cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Người bào chữa của bị cáo, Luật sư Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày: Bà N thống nhất việc truy tố của Viện kiểm sát. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, vừa đủ 16 tuổi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo làm thuê từ nhỏ nên nhận thấy pháp luật hạn chế, hành vi phạm tội xuất phát từ quan hệ yêu đương, bị hại đồng ý quan hệ tình dục, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đủ điều kiện để xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quy định xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự: Cha mẹ bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong với đại diện bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Hoàng Y trình bày: Bà Y thống nhất tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như người bào chữa của bị cáo đã trình bày. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong với bị hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chúng ta điều biết tất cả trẻ em đều được bảo vệ, không ai được xâm phạm nhân phẩm, danh dự, quyền bất khả xâm phạm về thân thể của trẻ em.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, đủ sức giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Y không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; tống đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Trần Thị Bảo T, sinh ngày 15/7/2012 vào ngày 17/9/2024 khi bị hại T mới được 12 tuổi 02 tháng 02 ngày mà bị cáo H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người bị hại, mà còn xâm phạm nhân phẩm, danh dự của người bị hại; gây hoang mang lo lắng cho gia đình bị hại và những gia đình con con gái ở tuổi vị thành niên. Về nhận thức, bị cáo biết rõ trẻ em là đối tượng cần được quan tâm bảo vệ và chăm sóc đặc biệt, nhưng bị cáo lại xử sự ngược lại. Hiện nay, tình hình bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em ở nước ta diễn ra ngày càng phổ biến, do đó để hạn chế tình trạng này cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục; đồng thời răn đe, phòng ngừa các đối tượng đang có ý định phạm tội tương tự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và khai báo thành khẩn hành vi phạm tội; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đại diện bị hại có đơn đề nghị giảm hình phạt đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (đủ 16 tuổi - dưới 18 tuổi), do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên phạm tội năm 2024 đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, quy định về việc quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, cố gắng cải tạo để sớm trở về với gia đình.

Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời trình bày của Trợ giúp viên pháp lý của bị hại có căn cứ chấp nhận. Lời bào chữa của người bào chữa về việc đề nghị xử phạt bị cáo mức án dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Trả lại bị cáo chiếc điện thoại Iphone XR, màu đỏ, số máy: MT2G2LL/A, số soeri: F4GY50AEKXKQ, gắn sim số 0776157974, số I: 35 306010 329883 9 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tấm ga trải giường màu trắng; 01 (một) chiếc khăn tắm màu trắng; 11 (mười một) bao cao su và vỏ bao không còn giá trị sử dụng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Phan Gia H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Gia H phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017); điểm c khoản 2 Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên phạm tội năm 2024, xử phạt: Bị cáo Phan Gia H mức án 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo có mặt tại cơ quan Công an để thi hành án hoặc bị áp giải để thi hành án, trừ thời gian bị tạm giữ rước đây từ ngày 18/9/2024 đến ngày 27/9/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), tuyên:

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại Iphone XR, màu đỏ, số máy: MT2G2LL/A, số soeri: F4GY50AEKXKQ, gắn sim số 0776157974, số I: 35 306010 329883 9, bị bể vỏ sau, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tấm gra trải giường màu trắng; 01 (một) chiếc khăn tắm màu trắng; 11 (mười một) bao cao su và vỏ bao.

(*theo Biên bản giao nhận vật chứng số 2025/589 ngày 12/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh*)

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Phan Gia H chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị cáo, người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi, người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV15-TP.HCM;
- Phòng PV06-CATP.HCM;
- Phòng THADS KV15-TP.HCM;
- Phân trại tạm giam khu vực TDM;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Bình